

Số: 33/2021/QĐST- DS

TP. H, ngày 4 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2021/TLST- DS ngày 4 tháng 10 năm 2021

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Dương Văn L, sinh năm 1986

bà Bùi Thị V, sinh năm 1988

Nơi ĐKTT: tổ 13, phường D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Nơi cư trú: xóm Đỉnh Cun, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1958

Nơi ĐKTT: Tổ 1, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Nơi cư trú: tổ 5, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị O phải có trách nhiệm trả nợ cho ông Dương Văn L và bà Bùi Thị V 10.950.000đ tiền gốc và 1.825.000đ tiền lãi, tổng cả gốc và lãi bà O phải trả cho ông L và bà V là: 12.775.000đ (mười hai triệu bảy trăm bảy lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án không thanh toán khoản tiền trên, thì còn phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân

sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị O tự nguyện nộp 319.375đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Dương Văn L và bà Bùi Thị V 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001118 ngày 4/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thành Niên